

Số: 54/2020/QĐST- HNGĐ

V, ngày 25 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị Thu P - sinh năm 1981.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng V - sinh năm 1980.

Đều trú tại: Khu hành chính 3, phường L, thành phố V, tỉnh V.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị Thu P và anh Nguyễn Hồng V.

[2]. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đào Thị Thu P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 02/4/2011. Anh Nguyễn Hồng V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 05/7/2005. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đào Thị Thu P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0006830 ngày 28/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh V. Trả lại chị Đào Thị Thu P 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố V;
- Chi cục THADS V;
- UBND phường L, thành phố V,
, tỉnh V (ĐKKH năm 2005);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lê Nữ Hương Huyền